

Bản án số: 415/2019/HS-PT
Ngày 23/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba
Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 256/2019/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Văn C có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Văn C (tên gọi khác: **D**), sinh năm 1989 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1963 và bà Võ Thị Ng (đã chết); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-7-2018, đang bị tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa phúc thẩm.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Đặng Văn C: Luật sư Nguyễn Thanh H, Văn phòng luật sư Nguyễn Thanh H, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27-7-2018, Đặng Văn C cùng với L (*chưa rõ nhân thân lai lịch*), Cao Liên H (trú tại: Thôn H, xã Đ1, huyện Đ2) và Lê Quang Tr (trú tại: Thôn Đ3, xã Đ4, huyện Đ2) đến nhà anh Lê Ngọc G tại thôn Đ5 B, xã Đ4, huyện Đ2 dự đám giỗ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C rủ anh L, H và Tr

đến quán karaoke D thuộc tổ dân phố 7, thị trấn Đ2, huyện Đ2 hát karaoke. Trong quá trình hát, thấy trên bàn có 01 chìa khóa, loại chìa khóa xe mô tô (*thiết kế theo kiểu dao gập*) nên C bỏ vào túi quần.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Tr nói nhân viên của quán tính tiền, rồi gọi taxi đến đón cả nhóm về. Khoảng 10 phút sau, anh Cổ Trần Trường Th (trú tại: Thôn 3/2, xã Đ1, huyện Đ2) điều khiển 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, loại Grand i10 màu sơn xanh, biển kiểm sát: 51F-056.04, có gắn phù hiệu taxi Mai Linh đến đón nhóm của Tr. Khi lên xe, H ngồi ở ghế phụ, C, Tr và L ngồi ở băng ghế sau (*Tr ngồi sau H, L ngồi sau Th, C ngồi giữa Tr và L*). Lúc này, Tr nói anh Th chở mọi người về ngã ba Đ4, thuộc xã Đ4, huyện Đ2. Khi xe đi đến đoạn đường trước cổng Bưu điện huyện Đ2, C nói anh Th cho xe quay trở lại quán karaoke D, Tr không đồng ý và nói anh Th cứ tiếp tục điều khiển xe về ngã ba Đ4. Anh Th làm theo lời nói của Tr, không điều khiển xe quay lại mà tiếp tục đi. Bực tức vì anh Th không làm theo yêu cầu của mình nên C chồm người lên dùng tay đánh vào mặt của anh Th 01 cái và tiếp tục nói anh Th quay lại quán D, Tr không cho nên anh Th vẫn tiếp tục chạy về ngã ba Đ4, không làm theo yêu cầu của C, lúc này giữa C và Tr cãi nhau, C cứ lảng nhảng bắt xe quay lại quán D. Khi xe đi đến đoạn đường gần nhà thờ V thuộc xã Đ4, huyện Đ2, Tr nói anh Th điều khiển xe quay lại thị trấn Đ2. Khi đi đến ngã ba đường H1 với đường Ng thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Đ2, huyện Đ2, Tr nói anh Th điều khiển xe đến quán cà phê D1. Quá bực tức vì anh Th không làm theo yêu cầu của mình nên C lấy chìa khóa xe mô tô (*nhặt tại quán karaoke*) trong túi quần ra đâm liên tiếp nhiều cái vào lớp da bọc ghế sau của xe taxi làm lủng và rách lớp da bọc ghế. Khi xe đi đến trước cửa quán cà phê Mây trên đường vành đai H2 thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Đ2, huyện Đ2 (*cách quán cà phê D1 khoảng 500m*), Tr nói anh Th cho xe dừng lại, lúc này xe vẫn nổ máy, ô kính của các cửa đã được kéo xuống, H và L xuống xe đến thành lan can ngồi. C, Tr và anh Th vẫn ngồi trên xe, Tr và C vẫn cãi nhau. Sau đó, Tr bước xuống xe, C bước xuống theo, anh Th vẫn ngồi trên ghế tài, để xe ở trạng thái nổ máy, kéo thắng tay chờ nhóm của C. Trong lúc cãi nhau với Tr, C bực tức vì anh Th không chở C đến quán karaoke D nên C dùng tay bẻ gương chiếu hậu bên trái xe theo hướng gập vào (*chiều thuận*) nên gương không bị hư hỏng gì; C tiếp tục kéo, bẻ cánh cửa sau bên phải ngược về trước làm bản lề cửa bị cong vênh, móp lõm và chà xước lớp sơn mặt ngoài cánh cửa. Sau đó, C tiến lại cửa phụ phía trước, chui người qua ô cửa kính đâm 01 cái vào mặt anh Th, sau đó mở cửa phụ vào trong xe vùng tay tiếp tục định đánh làm anh Th hoảng sợ, mở cửa bỏ chạy ra ngoài. Sau khi thấy anh Th bỏ chạy, C đi vòng qua đầu xe ngồi vào ghế tài điều khiển xe đến quán karaoke D. Khi vào quán, C gặp anh Nguyễn Công Q là Công an thị trấn Đ2, huyện Đ2 (*anh Q đến quán để giải quyết tin báo của chủ quán vì trước đó có người gây mất trật tự tại quán*), anh

Q nói C đi về nghỉ. Lúc này, C tiếp tục điều khiển xe taxi đến quán massage Cao Nguyên thuộc tổ dân phố 11, thị trấn Đ2, huyện Đ2 thì bị bắt giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 01-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đ2 kết luận: Giá trị thiệt hại của lớp da bọc ghế sau, cửa sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 51F-056.04 là 3.355.000 đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng*). Giá trị còn lại của xe ô tô biển kiểm soát: 51F-05604 là 303.444.000 đồng (*Ba trăm linh ba triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

Tại bản án sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã tuyên xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn C phạm tội “*Cướp tài sản*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

1.1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đặng Văn C 12 (*Mười hai*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đặng Văn C 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

1.3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội, buộc Đặng Văn C phải chấp hành là 12 (*Mười hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-7-2018.

Ngày 17/4/2019, bị cáo Đặng Văn C có đơn kháng cáo với nội dung: Thừa nhận hành vi phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” như án sơ thẩm đã tuyên và không thừa nhận hành vi “*Cướp tài sản*”, đồng thời kháng cáo kêu oan về tội danh này. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C thay đổi yêu cầu kháng cáo trước đây và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm về yêu cầu kháng cáo của bị cáo như sau:

Hành vi dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo C đã rõ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Cướp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo luật định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo C đã thực hiện hành vi chui người qua cửa kính trên cánh cửa trước bên phải của xe dùng tay đánh vào mặt anh Th và đe dọa làm anh Th sợ và bỏ xe chạy về khu vực nhà dân cách đó khoảng 20m. Khi thấy anh Th bỏ chạy khỏi xe taxi, bị cáo C lên xe ô tô của anh Th và điều khiển xe đi. Khi anh Th tìm thấy bị cáo C và xe ô tô tại quán massage Cao Nguyên, bị cáo C đang bị lực lượng Công an khống chế, bắt giữ người cùng chiếc xe taxi. Do đó, với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện có đủ căn cứ pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Đặng Văn C phạm tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Xét tính chất, hậu quả vụ án do bị cáo gây ra thấy rằng: Sau khi dùng vũ lực đối với người bị hại về việc yêu cầu tài xế taxi đưa bị cáo tại quán karaoke ban đầu, nhưng anh Th không thực hiện. Bị cáo đã dùng vũ lực đối với anh Th, đồng thời chiếm đoạt xe và điều khiển xe lại quán karaoke, và bị bắt giữ ngay sau đó. Bị cáo bị truy tố và xét xử theo khoản 3 Điều 168 Bộ luật hình sự căn cứ vào giá trị tài sản chiếm đoạt, tuy nhiên tài sản này đã được thu hồi ngay sau đó. Chính vì vậy, ở trường hợp này cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “Phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” là phù hợp, để từ đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao là phù hợp với hậu quả xảy ra, đồng thời cũng nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bên cạnh đó, cũng xem xét trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo là phù hợp, nên được chấp nhận.

[3] Do kháng cáo được chấp nhận, vì vậy bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn C (Du), sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông về hình phạt đối với tội “*Cướp tài sản*”.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn C phạm các tội “*Cướp tài sản*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

1.1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đặng Văn C 08(tám) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đặng Văn C 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

1.3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội, buộc Đặng Văn C phải chấp hành là **08(*tám*) năm 06 (*Sáu*) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-7-2018.

Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm xét xử không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2019.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Ba

Phạm Trí Tuấn

Phạm Công Mười